TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215A/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 27-7-2020
V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Thanh.
2. Ông Nguyễn Văn Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam *tham gia phiên toà:* Trần Thị Triệu Tin - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 về "Tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐ-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Tú Q, sinh năm 1986, địa chỉ: Khối phố 7, phường An S, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Ngụy Anh H, sinh năm 1982, địa chỉ: Khối phố 7, phường An S, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các buổi làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Võ Thị Tú Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh H tự nguyện tìm hiểu, xây dựng gia đình, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An S, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N vào năm 2009. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai người bất đồng quan điểm, không hòa hợp. Anh H sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, không chịu đi làm ăn, lúc say rượu về nhà thì chửi bới chị. Trước

đây chị đã nộp đơn xin ly hôn nhưng sau đó chị rút đơn về chung sống để tạo điều kiện cho anh thay đổi nhưng cuộc sống vẫn bế tắc, vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng anh chị sống ly thân nhau đến nay gần 1 năm. Nay chị không còn tình cảm gì với anh H nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Ngụy Võ Bảo Tiên, sinh ngày 30-9-2009 và cháu Ngụy Võ An Nhiên, sinh ngày 08-02-2015. Nếu ly hôn chị nhận nuôi 02 con đến tuổi trưởng thành. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay 2 con chị đang ở với chị, chị là người trực tiếp nuôi dạy các cháu từ nhỏ. Hiện nay chị làm việc tại Công ty TNHH MTV VAST APPAREL VIỆT NAM, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 5.500.000 đồng chưa kể tiền tăng ca, làm thêm giờ.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Ngụy Anh H mặc dù đã được Thông báo, mời làm việc nhiều lần nhưng anh vẫn vắng mặt nên không có lời khai.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng. Nguyên đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, không tham gia và vắng mặt tại phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Tú Q: Theo đó cho chị Q ly hôn với anh H;

Về con chung: Đề nghị giao 02 con chung là Ngụy Võ Bảo Tiên, sinh ngày 30-9-2009 và cháu Ngụy Võ An Nhiên, sinh ngày 08-02-2015 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đề nghị giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị Tú Q và anh Ngụy Anh H tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung. Hiện nay anh, chị có đăng ký hộ khẩu và sinh sống tại phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ. Bị đơn anh Ngụy Anh H đã được Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử nhưng anh vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật

tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Ngụy Anh H là đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Tú Q và anh Ngụy Anh H tự nguyện tìm hiểu và xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam vào ngày 06-8-2009 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Xét tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Võ Thị Tú Q và anh Ngụy Anh H thì thấy, trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do không hợp nhau. Trước đây chị đã nộp đơn xin ly hôn, sau đó rút đơn về chung sống đoàn tụ nhưng cuộc sống không thay đổi, vợ chồng không hạnh phúc. Những lúc sau khi uống rượu say, anh H có lời lẽ khó nghe với chị Q. Vợ chồng anh chị đã không sống chung cùng nhau đến nay gần 1 năm, phần ai người nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Do đó, chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh H. Qua xác minh tại địa phương nơi chị Q, anh H sinh sống thì mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị địa phương không rõ, hiện nay chị Q, anh H ly thân, không sống chung cùng nhau.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cho đến nay, anh H nhiều lần vắng mặt, không tham gia các buổi làm việc, hòa giải, công khai chứng cứ tại Tòa án. Điều đó thể hiện anh không tha thiết việc hàn gắn đoàn tụ gia đình, không thể hiện hết tình yêu thương của anh với vợ con. Anh không quyết tâm giữ gìn hạnh phúc gia đình.

Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn giữa chị Q và anh H đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Q là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q với anh H.

[2.2] Về nuôi con chung: Vợ chồng chị Võ Thị Tú Q và anh Ngụy Anh H có 02 con chung là cháu Ngụy Võ Bảo Tiên, sinh ngày 30-9-2009 và cháu Ngụy Võ An Nhiên, sinh ngày 08-02-2015. Hiện nay hai cháu đang ở với chị. Khi ly hôn chị Q có nguyện vọng nhận nuôi cháu Tiên và cháu Nhiên đến tuổi thành niên, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy 02 con chung của chị Q và anh H đều là nữ giới, đang ở tuổi phát triển tâm sinh lý. Chị Q khai, từ khi các cháu còn nhỏ đến nay một tay chị chăm sóc, chăm lo cho các con, anh H không quan tâm đến chuyện sinh hoạt, học tập của các cháu. Cháu Ngụy Võ Bảo Tiên đã hơn 7 tuổi, ý kiến của cháu có nguyện vọng được ở với chị Q vì cháu cho rằng hằng ngày chị Q chăm sóc và lo cho cháu từ nhỏ đến nay. Các cháu được chị Q chăm sóc phát triển tốt, ổn định. Chị Q hiện nay đang làm việc tại Công ty TNHH MTV VAST APPAREL VIỆT NAM, thu nhập bình quân mỗi tháng

là 5.500.000 đồng chưa kể tiền tăng ca, làm thêm giờ (có xác nhận của Công ty). Còn anh H thì chị Q khai anh không lo làm ăn, ham chơi, uống rượu vào hay chửi bới chị. Anh cũng không có mặt tại các buổi làm việc tại Tòa án, điều đó thể hiện anh không đặt sự quan tâm nhiều đến các con. Hội đồng xét xử xét thấy, để cho các cháu có điều kiện phát triển tốt nhất, thuận lợi cho người có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu được tốt hơn, quyết định chấp nhận yêu cầu của chị Q về nuôi con chung, giao cháu Ngụy Võ Bảo Tiên, sinh ngày 30-9-2009 và cháu Ngụy Võ An Nhiên, sinh ngày 08-02-2015 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên là phù hợp với sự phát triển của các cháu. Chị Q cho rằng chị tự lo được về kinh tế chăm nuôi các cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[2.3] Về chia tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Các Điều 28, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Tú Q.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Võ Thị Tú Q và anh Ngụy Anh H.

2. Về nuôi con chung:

Giao hai con chung là cháu Ngụy Võ Bảo Tiên, sinh ngày 30-9-2009 và cháu Ngụy Võ An Nhiên, sinh ngày 08-02-2015 cho chị Võ Thị Tú Q trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Ngụy Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị Tú Q phải chịu 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000598 ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Chị Q đã nộp xong tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27-7 -2020). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND P. An S;
- VKSND TP. Tam Kỳ;
- TAND tỉnh QN;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Văn Khôi